

Elijah - Số Mười Hai

Mọi thung lũng sẽ được nâng lên

Jeff Pippenger

2023-10-17

Chúng ta vẫn đang đề cập đến Ê-li như một biểu tượng tiên tri. Ê-li đã tuyên bố với A-háp rằng sẽ không có mưa trong ba năm, trừ khi ông phán.

Ê-li, người Thít-bi, thuộc số dân cư Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Như Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, hằng sống, trước mặt Ngài tôi đứng, trong mấy năm nay sẽ không có sương cũng không có mưa, trừ khi tôi nói. 1 Các Vua 17:1.

Đấng Christ cho chúng ta biết trong sách Lu-ca rằng ba năm ấy thực ra là ba năm rưỡi.

Ngài phán: Quả thật, ta nói với các ngươi: chẳng có tiên tri nào được chấp nhận tại quê hương mình. Nhưng ta nói thật với các ngươi: trong những ngày của Êlia, có nhiều góa phụ ở Israel, khi trời bị đóng lại ba năm sáu tháng, khi nạn đói lớn xảy ra khắp cả xứ; nhưng Êlia không được sai đến với người nào trong số họ, ngoại trừ đến Xa-rép-ta, một thành của Si-đôn, đến với một người đàn bà góa. Lu-ca 4:24-26.

Ba năm rưỡi đã diễn ra vào thời Ahab và Jezebel, qua đó xác định ba năm rưỡi mang tính tiên tri từ năm 538 đến năm 1798, khi chế độ giáo hoàng, được tượng trưng như Jezebel trong hội thánh Thyatira, cai trị trong Thời kỳ Tăm tối.

Nhưng Ta có ít điều trách ngươi, vì ngươi dung túng người đàn bà Giê-sa-bên, kẻ xưng mình là nữ tiên tri, để dạy dỗ và quyến dụ các tôi tớ Ta phạm tà dâm và ăn của cúng cho thần tượng. Ta đã cho nó thời gian để ăn năn về sự tà dâm của nó, nhưng nó không ăn năn. Nay, Ta sẽ quăng nó vào giường bệnh, và quăng những kẻ phạm tội ngoại tình với nó vào hoạn nạn lớn, trừ khi họ ăn năn về các việc làm của mình. Ta sẽ giết chết con cái nó; và mọi hội thánh sẽ biết rằng chính Ta là Đấng dò xét tâm can và lòng dạ; và Ta sẽ báo ứng cho mỗi người trong các ngươi tùy theo việc làm của mình. Khải Huyền 2:20-23.

“Khoảng thời gian để ăn năn” của Giê-sa-bên là ba năm rưỡi trong những ngày của Ê-li, và ba năm rưỡi theo nghĩa tiên tri, từ năm 538 đến năm 1798, trong Thời kỳ Tăm Tối của cuộc bách hại dưới giáo quyền La Mã. Hình phạt dành cho Giê-sa-bên và các vua châu Âu đã phạm tà dâm với nó là bị quăng vào giường hoạn nạn và sự chết của con cái nó. Trong Thời kỳ Tăm Tối cũng có những linh hồn trung tín bị quăng vào giường hoạn nạn, nhưng họ sẽ sống. Khi bị quăng vào giường hoạn nạn, kết cục là sự sống cho người trung tín hay sự chết cho kẻ bất trung tùy thuộc vào “việc làm” của họ. Giường hoạn nạn của người trung tín sinh ra lòng nhẫn nại và sự sống. Giường hoạn nạn của họ sẽ chấm dứt vào gần cuối thời kỳ ba năm rưỡi, ngay trước khi Ê-li rời Sa-rép-ta để truyền A-háp triệu tập cả Y-sơ-ra-ên lên núi Cạt-mên.

Sự bắt bớ nhằm vào hội thánh đã không kéo dài suốt trọn kỳ 1.260 năm. Đức Chúa Trời, bởi lòng thương xót đối với dân Ngài, đã rút ngắn thời gian thử luyện khổ liệt của họ. Khi báo

trước về ‘con đại nạn’ sẽ giáng trên hội thánh, Đấng Cứu Thế phán: ‘Nếu những ngày ấy không được rút ngắn thì chẳng ai được cứu; nhưng vì những người được chọn mà những ngày ấy sẽ được rút ngắn.’ Matthew 24:22. Nhờ ảnh hưởng của Phong trào Cải chánh, sự bắt bớ đã được chấm dứt trước năm 1798.” Đại Tranh Chấp, 266, 267.

Sự phán xét của “giường hoạn nạn” dành cho chế độ giáo hoàng sẽ “giết các con cái nó bằng sự chết”, nhưng sự phán xét của “giường hoạn nạn” lại bao hàm một lời hứa về sự sống cho những người có việc làm chứng tỏ sự trung tín của họ, như được minh họa trong sự chết của con trai người góa phụ ở Sarepta.

Sau những việc ấy, con trai của người đàn bà, là bà chủ nhà, lâm bệnh; và bệnh nó nặng đến nỗi không còn hơi thở trong nó. Bà nói với Ê-li: Hỡi người của Đức Chúa Trời, tôi có can hệ gì với ông? Ông đến với tôi để nhắc lại tội lỗi tôi và làm cho con trai tôi chết sao? Ông nói với bà: Hãy đưa con trai bà cho tôi. Ông bồng nó ra khỏi lòng bà, đem nó lên phòng trên nơi ông ở, và đặt nó trên giường của mình. Rồi ông kêu cầu Đức Giê-hô-va và nói: Lạy Đức Chúa Trời của tôi, phải chăng Ngài cũng giáng tai họa trên người góa phụ nơi tôi tạm trú, bằng cách giết con trai bà ấy? Rồi ông duỗi mình trên đứa trẻ ba lần, kêu cầu Đức Giê-hô-va và nói: Lạy Đức Chúa Trời của tôi, con cầu xin Ngài cho linh hồn của đứa trẻ này trở lại trong nó. Đức Giê-hô-va nghe tiếng Ê-li; linh hồn của đứa trẻ trở lại trong nó, và nó sống lại. Ê-li bồng đứa trẻ, đem nó từ phòng trên xuống nhà, trao nó cho mẹ nó và nói: Kìa, con trai bà sống rồi. Người đàn bà nói với Ê-li: Bây giờ qua điều này tôi biết ông là người của Đức Chúa Trời, và lời của Đức Giê-hô-va trong miệng ông là chân thật. 1 Các Vua 17:17–24.

Người góa phụ nhận ra rằng Ê-li-a là "người của Thiên Chúa", vì "Lời của Chúa" đã đem con bà trở lại sự sống chính là "lời" "lẽ thật". Quá trình ba bước khi Ê-li-a duỗi mình trên con trai của người góa phụ được bà hiểu là "lời" ở trong miệng Ê-li-a là "lẽ thật". Từ tiếng Hê-bơ-ơ 'emeth' được dịch trong đoạn này là "lẽ thật", và tượng trưng cho quyền năng sáng tạo của Anpha và Ômêga. Đó là một từ tiếng Hê-bơ-ơ được cấu thành bởi chữ cái thứ nhất, thứ mười ba và chữ cái cuối cùng của bảng chữ cái Hê-bơ-ơ, và biểu thị Đấng có quyền năng khiến kẻ chết sống lại.

Trong "khoảng" thời gian thử thách được tượng trưng bởi ba năm rưỡi, những người trung tín cũng như những kẻ bất trung đều nhận sự phán xét là một "giường hoạn nạn." Sự chết là kết cục dành cho con cái của nhóm đi theo dâm phụ, kẻ đã phạm tà dâm và dạy các giáo lý của ngoại giáo. Sự sống được ban cho nhóm còn lại, những người theo sự chỉ dẫn của Ê-li và tin Lời của "lẽ thật."

Người góa phụ đã làm theo mệnh lệnh của Ê-li-a là đi lấy cho ông ít nước và cho ông ít bánh, và sự vâng phục lời của vị tiên tri ấy biểu trưng cho những người trung tín trong thời kỳ tăm tối của Thyatira. (Đáng lưu ý rằng khi Ê-li-a truyền cho người góa phụ trước hết phải cho ông ăn, rồi sau đó cho con trai bà và chính bà ăn, thì điều được biểu trưng là Ê-li-a là người đầu tiên nhận phần thức ăn. Ông là người đầu tiên nhận lãnh sứ điệp, rồi sau đó là hội thánh.) Chúng ta được cho biết rằng các việc làm của những người trung tín về cuối thì lớn hơn lúc ban đầu.

Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh tại Thyatira: Con Đức Chúa Trời, Đấng có mắt như ngọn lửa và chân như đồng đánh bóng, phán rằng: Ta biết công việc ngươi, lòng yêu thương, sự phục vụ, đức tin, sự nhẫn nại của ngươi, và các việc ngươi; và những việc sau cùng thì nhiều hơn những việc ban đầu. Khải Huyền 2:18, 19.

Những tín hữu đã bày tỏ các “công việc” tốt trong “khoảng thời gian” mà chế độ giáo hoàng được ban cho để ăn năn, nhưng các công việc của họ về sau là “nhiều hơn ban đầu.” Khi “khoảng thời gian” ấy sắp kết thúc, Đức Kitô sai sao mai của cuộc Cải chánh, Đấng đã khởi xướng công việc không còn dung chịu chế độ giáo hoàng, vốn đã dạy Hội thánh “phạm dâm, và ăn những vật dâng cho thần tượng.”

Kẻ nào thắng và giữ các việc làm của Ta cho đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho người ấy quyền bính trên các dân tộc: Người sẽ cai trị họ bằng cây gậy sắt; họ sẽ bị đập vỡ vụn như những bình của thợ gốm; cũng như Ta đã nhận từ Cha Ta. Và Ta sẽ ban cho người ấy sao mai. Ai có tai, hãy nghe điều Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Khải Huyền 2:26-29.

Chúa Kitô có "một vài điều trách" đối với những người trung tín vào lúc khởi đầu của "khoảng thời gian" được ban cho chế độ giáo hoàng để ăn năn, vì họ đã cho phép Giê-sa-bên "tự xưng là nữ tiên tri, dạy dỗ và quyền dụ các tội tớ Ta phạm tà dâm, và ăn những vật đã cúng cho hình tượng." Nhưng đến cuối "khoảng thời gian" ấy, những người trung tín sẽ không còn cho phép chế độ giáo hoàng tiếp tục các sự quyền dụ nữa.

"Vào thế kỷ XIV, tại Anh đã xuất hiện 'sao mai của cuộc Cải chánh.' John Wycliffe là người tiên phong của công cuộc cải chánh, không chỉ cho riêng nước Anh, mà cho toàn thể Cơ Đốc giới. Lời phản kháng mạnh mẽ chống lại Giáo hội La Mã mà ông được phép cất lên đã không bao giờ bị dập tắt. Lời phản kháng ấy đã mở ra cuộc tranh đấu đưa đến sự giải phóng của các cá nhân, các hội thánh và các dân tộc." Cuộc Đại Tranh Chiến, 80.

Thức ăn mà các đầy tớ của Đức Chúa Trời ăn chính là giáo lý hay sứ điệp mà họ nhận lãnh. Sự tà dâm là việc hội thánh dùng quyền lực nhà nước để áp đặt các giáo lý thờ hình tượng của mình. Trong “khoảng thời gian” Giê-sa-bên được ban để ăn năn, hội thánh đã trốn vào đồng vắng để được che chở.

Và người đàn bà chạy trốn vào đồng vắng, nơi bà có một chỗ đã được Đức Chúa Trời sửa soạn, để người ta nuôi bà tại đó một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.... Và người đàn bà được ban cho hai cánh của một đại bàng lớn, để bà có thể bay vào đồng vắng, vào nơi của mình, nơi bà được nuôi dưỡng trong một thì, hai thì, và nửa thì, khỏi mặt con rắn. Và con rắn phun khỏi miệng nó nước như lũ đuổi theo người đàn bà, để khiến bà bị lũ cuốn đi. Và đất giúp người đàn bà; đất mở miệng ra, và nuốt dòng lũ mà con rồng đã phun khỏi miệng nó. Khải Huyền 12:6, 14-16.

Trong thời kỳ bắt bớ do Jezebel và Ahab gây ra, Obadiah tượng trưng cho sự che chở mà đồng vắng đem lại trong thời kỳ giáo hoàng cai trị.

Và Ahab gọi Obadiah, người quản gia trong nhà ông. (Lúc bấy giờ Obadiah rất kính sợ Chúa; vì khi Jezebel giết các tiên tri của Chúa, Obadiah đã đem một trăm tiên tri, giấu họ từng nhóm năm mươi người trong một hang, và nuôi họ bằng bánh và nước.) 1 Các Vua 18:3, 4.

Công việc của Ô-ba-đi-a giấu các nhà tiên tri theo từng nhóm năm mươi trong các hang động là biểu tượng cho nơi trong đồng vắng mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị để nuôi dưỡng những người trung tín, những người đã từ chối ăn nuốt các giáo lý của chế độ giáo hoàng và cũng từ chối chấp nhận mối quan hệ ô uế được biểu trưng bởi sự tà dâm của nàng với các vua chúa châu Âu. Khoảng

thời gian mà Ê-li được chỉ dẫn đến với người góa phụ ở Sa-rép-ta để có lương thực và được che chở khỏi Giê-sa-bên và A-háp, chính là khoảng thời gian hội thánh trốn vào đồng vắng; và nơi Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho họ được biểu thị bởi công việc của Ô-ba-đia.

Chỗ ẩn náu của Elijah tại Sarepta, gọi là "Zarephath" trong tiếng Do Thái, có nghĩa là sự thanh tẩy. Khi thời hạn dành cho Jezebel ăn năn đã kết thúc, Elijah đến gặp Obadiah và báo Ahab triệu tập toàn thể Israel đến Carmel.

Khi Ô-ba-đia đang trên đường, kia, Ê-li gặp ông; ông nhận ra Ê-li, bèn sấp mình xuống đất và nói: Có phải chúa tôi Ê-li chăng? Người đáp: Ta đây; hãy đi, nói với chủ người: Kia, Ê-li ở đây. 1 Các Vua 18:17, 18.

Thời gian Ê-li ở với người góa phụ tại Sa-rép-ta tượng trưng cho Thời kỳ Tăm tối. Trong câu chuyện về Ê-li và người góa phụ, bà đang lượm hai khúc củi vì bà sắp chết. Trong lời tiên tri, một góa phụ tượng trưng cho hội thánh, và bà đại diện cho hội thánh trong đồng vắng đang sắp chết.

Và hãy viết cho thiên sứ của hội thánh tại Sardis: Đây là lời phán của Đấng có bảy Thần Linh của Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết các việc làm của ngươi, rằng ngươi có tiếng là sống, nhưng ngươi đã chết. Hãy tỉnh thức và củng cố những gì còn lại, sắp chết; vì Ta chưa thấy các việc làm của ngươi trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời. Khải Huyền 3:1, 2.

Cô ấy đang "nhặt hai que củi", và chuẩn bị cho cái chết của mình thì Elijah cắt ngang cô ấy.

Và lời của Chúa đến với ông, phán rằng: Hãy đứng dậy, đi đến Zarephath, thuộc về Zidon, và ở tại đó; kia, Ta đã truyền cho một người đàn bà góa ở đó nuôi dưỡng ngươi. Vậy ông đứng dậy và đi đến Zarephath. Khi ông đến cổng thành, kia, người đàn bà góa đang ở đó lượm củi; ông gọi bà và nói: Xin bà múc cho tôi ít nước trong một cái bình để tôi uống. Khi bà đang đi lấy nước, ông lại gọi bà và nói: Xin mang cho tôi một miếng bánh trong tay bà. Bà nói: Như Chúa, Đức Chúa Trời của ông, hằng sống, tôi không có cái bánh nào, chỉ có một nắm bột trong hũ và một chút dầu trong một bình nhỏ; và kia, tôi đang lượm hai khúc củi để vào làm cho tôi và con trai tôi ăn, rồi chúng tôi sẽ chết. 1 Các Vua 17:8-12.

Người góa phụ ở Sarepta đang nhặt "hai que củi". Người góa phụ đại diện cho những người trung tín vào thời Jezebel. Con trai bà đại diện cho những người trong lịch sử của Thyatira đã chết với lời hứa sẽ được sống lại trong sự sống lại thứ nhất.

Và tôi thấy các gai, và họ ngồi trên đó; quyền xét xử được trao cho họ. Tôi cũng thấy linh hồn của những người đã bị chém đầu vì lời chứng của Chúa Giê-xu và vì lời của Đức Chúa Trời, là những người không thờ lạy con thú, cũng không thờ hình tượng của nó, cũng không nhận dấu của nó trên trán họ hoặc trên tay họ; họ sống và trị vì với Đấng Christ một ngàn năm. Còn những kẻ chết còn lại thì không sống lại cho đến khi mãn một ngàn năm. Đó là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay kẻ được dự phần trong sự sống lại thứ nhất; trên những người ấy, sự chết thứ hai không có quyền, nhưng họ sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, và sẽ cùng Ngài trị vì một ngàn năm. Khải Huyền 20:4-6.

Người góa phụ cũng đại diện cho một số ít người ở Sardis, những người xứng đáng và được ban cho y phục trắng.

Người có mấy người ngay cả tại Sardis chẳng làm ô uế y phục mình; họ sẽ bước đi với ta trong áo trắng, vì họ xứng đáng. Kẻ nào thắng, người ấy sẽ được mặc áo trắng; ta sẽ không xóa tên người ấy khỏi Sách Sự Sống, nhưng ta sẽ xưng nhận tên người ấy trước mặt Cha ta và trước mặt các thiên sứ Ngài. Khải Huyền 3:4, 5.

Những người trong hội thánh thứ tư của Thyatira, những người đã chết cách trung tín, được biểu trưng bởi con trai của người góa phụ, đã được ban cho áo trắng trong ấn thứ năm.

Khi Ngài mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ các linh hồn của những người đã bị giết vì lời của Đức Chúa Trời và vì lời chứng mà họ giữ. Họ kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, Đấng Thánh và Chân Thật, bao lâu nữa Chúa mới xét xử và báo thù huyết của chúng tôi trên những kẻ cư ngụ trên đất? Và mỗi người trong họ đều được ban cho một áo dài trắng; và người ta bảo họ hãy nghỉ ngơi thêm một thời gian ngắn nữa, cho đến khi số bạn đồng công và anh em của họ, những người cũng sẽ bị giết như họ, được trọn đủ. Khải Huyền 6:9-11.

Những vị tử đạo trong Thời Kỳ Tăm Tối đã được ban cho áo trắng và được bảo hãy nghỉ yên trong phần mộ của mình, cho đến khi một nhóm tử đạo khác bị giáo hoàng quyền giết chết, giống như họ đã bị giết. Họ đã bị giáo hoàng quyền sát hại trong khoảng ba năm rưỡi, và họ được hứa rằng giáo hoàng quyền cuối cùng sẽ bị phán xét, nhưng chưa phải trước khi một nhóm tử đạo thứ hai bị giáo hoàng quyền sát hại trong cuộc khủng hoảng luật ngày Chủ nhật sắp tới. Bà White liên hệ lời thỉnh cầu của các vị tử đạo về việc phán xét giáo hoàng quyền với hai đoạn trong sách Khải Huyền.

"Khi ấn thứ năm được mở ra, Giăng, người nhận khải thị, trong khải tượng thấy dưới bàn thờ có đoàn người đã bị giết vì Lời của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Giê-su Christ. Sau đó là những cảnh tượng được mô tả trong đoạn mười tám của sách Khải Huyền, khi những người trung tín và chân thật được gọi ra khỏi Babylon. [Khải Huyền 18:1-5, trích dẫn.]" Manuscript Releases, quyển 20, 14.

Khải Huyền 18:1-5 trình bày hai tiếng nói ở câu 1 và câu 4. Tiếng nói thứ hai là lời kêu gọi ra khỏi Ba-by-lôn, và nó đánh dấu sự khởi đầu của cuộc bách hại theo luật Chủ nhật, khi phong trào mạnh mẽ của thiên sứ thứ ba kêu gọi bày chiên khác của Đức Chúa Trời ra khỏi Ba-by-lôn. Bà cũng đặt đoạn từ ấn thứ năm vào lúc mở ấn thứ bảy.

[Khải Huyền 6:9-11 được trích dẫn]. Ở đây là những cảnh tượng được bày tỏ cho Giăng, không phải là hiện thực, mà là những điều sẽ xảy ra vào một thời kỳ trong tương lai.

"Khải Huyền 8:1-4 được trích dẫn." Manuscript Releases, tập 20, trang 197.

Trong Sách Khải Huyền chương tám, câu một đến bốn, ấn thứ bảy được mở.

Và khi Ngài mở ấn thứ bảy, có sự im lặng trên trời khoảng nửa giờ. Tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời; và họ được ban cho bảy chiếc kèn. Một thiên sứ khác đến và đứng bên bàn thờ, tay cầm một lư hương bằng vàng; và ngài được ban cho nhiều hương để dâng cùng với những lời cầu nguyện của hết thảy các thánh đồ trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngài. Khói hương, cùng với lời cầu nguyện của các thánh đồ, từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời. Khải Huyền 8:1-4.

Những lời cầu nguyện của các vị tử đạo trong Thời Kỳ Tăm Tối, những người trong ấn thứ năm khấn cầu Đức Chúa Trời đem sự phán xét trên dân phụ đã phạm dân với các vua trên đất, dâng lên "trước mặt Đức Chúa Trời" khi ấn thứ bảy được mở ra. Sự linh hứng liên kết việc mở ấn thứ bảy với tiếng nói thứ hai của Khải Huyền đoạn mười tám, vì chính ở tiếng nói thứ hai ấy Đức Chúa Trời nhớ đến các tội ác của nó, rồi Ngài nhân đôi án phạt dành cho nó. Một lần cho các vị tử đạo của Thời Kỳ Tăm Tối, và một lần cho cuộc tắm máu của khủng hoảng luật ngày Chủ nhật.

Và tôi nghe một tiếng khác từ trời phán rằng: Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi khỏi dục phần vào tội lỗi của nó và khỏi nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã chồng chất lên đến trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những điều gian ác của nó. Hãy báo trả cho nó như nó đã đối xử với các ngươi, và tùy theo việc làm của nó, hãy trả cho nó gấp đôi; trong chén mà nó đã rót, hãy rót cho nó gấp đôi. Khải Huyền 18:4-6.

Một số ít người ở Sardis, những người đã không làm ô uế y phục của mình, tượng trưng cho những người đã bước ra từ lịch sử của Thyatira, vốn kết thúc vào năm 1798. Họ được tượng trưng bởi người góa phụ ở Sarepta, một người góa phụ đang đi dự lễ cưới vào năm 1844.

Sự đến của Đấng Christ, với tư cách là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta, vào Nơi Chí Thánh để thanh tẩy đền thánh, được trình bày trong Đa-ni-ên 8:14; sự đến của Con Người đến với Đấng Thượng Cổ, như được trình bày trong Đa-ni-ên 7:13; và việc Chúa đến đền thờ của Ngài, đã được Ma-la-chi tiên báo, đều là những mô tả về cùng một sự kiện; và điều này cũng được minh họa bằng việc chàng rể đến dự lễ cưới, được Đấng Christ mô tả trong dụ ngôn mười trinh nữ ở Ma-thi-ơ 25." Đại Tranh Chiến, 426.

Người góa phụ đang chuẩn bị bữa ăn cuối cùng trước khi qua đời thì Ê-li truyền cho bà dọn cho ông ăn. Bà tượng trưng cho số ít người trung tín ở Thi-a-ti-ra, chuyển tiếp sang số ít người trung tín ở Sạt-đê đang nhật "hai que củi" để nhóm "lửa".

"Hai cây gậy" tượng trưng cho cả hai nhà của Israel cổ đại, đã bị ngoại giáo rồi đến chủ nghĩa giáo hoàng chà đạp, nhưng sẽ được quy tụ lại và hiệp làm "một cây gậy" trong lịch sử từ năm 1798 đến 1844.

Lời của Đức Giê-hô-va lại đến cùng ta, rằng: Hơn nữa, hỡi con trai loài người, hãy lấy cho ngươi một cây gậy, và viết trên đó: Cho Giu-đa, và cho con cái Y-sơ-ra-ên là những bạn đồng hành của nó; rồi lấy một cây gậy khác, và viết trên đó: Cho Giô-sép, cây gậy của Êp-ra-im, và cho cả nhà Y-sơ-ra-ên là những bạn đồng hành của nó; và ráp chúng lại với nhau thành một cây gậy; và chúng sẽ hiệp làm một trong tay ngươi. Và khi con cái dân ngươi nói với ngươi rằng: Há ngươi không giải cho chúng ta biết ý ngươi muốn nói bằng những điều này sao? Hãy nói với chúng rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ lấy cây gậy của Giô-sép, là cây đang ở trong tay Êp-ra-im, và các chi phái của Y-sơ-ra-ên là bạn đồng hành của nó, và sẽ đặt chúng hiệp với nó, tức là với cây gậy của Giu-đa, và làm cho chúng thành một cây gậy, và chúng sẽ làm một trong tay ta. Và các cây gậy trên đó ngươi đã viết sẽ ở trong tay ngươi trước mắt họ. Và hãy nói với họ: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Đây, ta sẽ đem con cái Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa các dân ngoại, nơi họ đã tản đến, và sẽ nhóm họ từ bốn phía, và đem họ về đất riêng của họ; và ta sẽ làm cho họ thành một dân trong xứ, trên các núi của Y-sơ-ra-ên; và chỉ một vua sẽ làm vua trên hết thảy họ; và họ sẽ không còn là hai dân nữa, cũng chẳng còn bị chia làm

hai vương quốc nữa. Họ cũng sẽ không còn làm ô uế mình nữa bởi các thần tượng, bởi những điều gớm ghiếc của họ, hay bởi bất cứ các sự vi phạm nào của họ; nhưng ta sẽ giải cứu họ khỏi hết thảy các chỗ cư trú nơi họ đã phạm tội, và sẽ thanh tẩy họ; như vậy, họ sẽ là dân ta, và ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ. Và Đa-vít, tôi tớ ta, sẽ làm vua trên họ; và hết thảy họ sẽ có một người chăn; họ cũng sẽ bước theo các phán quyết của ta, giữ các điều lệ của ta, và làm theo. Và họ sẽ ở trong đất mà ta đã ban cho Gia-cốp, tôi tớ ta, là nơi tổ phụ các ngươi đã ở; và họ sẽ ở đó, chính họ, con cái họ, và con cháu họ đời đời; và tôi tớ ta là Đa-vít sẽ làm quan trưởng của họ đời đời. Hơn nữa, ta sẽ lập một giao ước bình an với họ; ấy sẽ là một giao ước đời đời với họ; và ta sẽ an lập họ, và làm cho họ thêm nhiều, và sẽ đặt đền thánh của ta ở giữa họ đời đời. Đền tạm ta cũng sẽ ở với họ; phải, ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ là dân ta. Và các dân ngoại sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, làm cho Y-sơ-ra-ên nên thánh, khi đền thánh ta sẽ ở giữa họ đời đời. Ê-xê-chi-ên 37:15-28.

Khi Ê-li rời Sa-rép-ta để gọi A-háp và cả Y-sơ-ra-ên lên núi Cạt-mên, hội thánh góa phụ đã lánh vào đồng vắng đang nhật hai khúc củi cho ngọn lửa thanh tẩy người góa phụ để chuẩn bị cho lễ cưới vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Việc nhật hai khúc củi ấy là sự nhóm lại của phong trào Millerite, được hoàn tất trong giai đoạn sáu mươi lăm năm sau cùng được nêu trong Ê-sai đoạn bảy. Vương quốc phương bắc chịu lời rủa của Môi-se từ năm 723 TCN đến năm 1798, và vương quốc phương nam chịu cùng lời rủa đó từ năm 677 TCN cho đến năm 1844. Năm 1844, các hậu duệ thuộc linh của hai dân tộc theo nghĩa đen ấy được nhóm lại thành một khúc, tức một dân tộc.

Ít nhất thì Ezekiel xác định hai cây gậy là hai dân tộc hợp thành một dân tộc.

Vì đầu của Sy-ri là Đa-mách, và đầu của Đa-mách là Rê-xin; và trong vòng sáu mươi lăm năm, Êp-ra-im sẽ bị bẻ gãy đến nỗi không còn là một dân. Và đầu của Êp-ra-im là Sa-ma-ri, và đầu của Sa-ma-ri là con trai của Rê-ma-lia. Nếu các ngươi không tin, chắc chắn các ngươi sẽ không đứng vững. Ê-sai 7:8, 9.

Nếu chúng ta không tin vào lời tiên tri về sáu mươi lăm năm, chúng ta sẽ không đứng vững.

Chúng tôi sẽ tiếp tục trình bày về tính biểu tượng của Elijah trong bài viết tiếp theo.